

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2025/HS-PT
Ngày 14 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung;

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Tuyết;

Ông Trần Duy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2025/TLPT-HS ngày 02/6/2025 đối với bị cáo Ksor H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 15/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Ksor Hoan**, sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: buôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là buôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk); giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia Rai; tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; con ông Nay S và bà K H Plêng; bị cáo có vợ là Nay H Nũi và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Ksor Y, sinh năm 2004 (chết)

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:** Ông Nay J, sinh năm 1968 và bà Ksor H P, sinh năm 1974 (là bố mẹ đẻ của anh Ksor Y); địa chỉ: xã C, thị xã A, tỉnh Gia Lai (nay là buôn C, xã I, tỉnh Gia Lai) - Vắng mặt.

*** Người phiên dịch:** Ông Dương Thanh P1; địa chỉ: buôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là buôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk) – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ksor H không có giấy phép lái xe theo quy định. Vào khoảng 18 giờ ngày 14/10/2024 bị cáo H điều khiển xe máy cày độ chế vô lăng, không biển kiểm soát, lưu thông từ đường nhánh ở buôn T, xã E, huyện E Leo ra hướng đường Tỉnh lộ 15, xã E. Khi đi đến khu vực ngã ba đường nhánh giao nhau với đường Tỉnh lộ 15 thuộc buôn T, xã E, bị cáo H điều khiển xe máy cày chuyển hướng từ bên trái sang bên phải đường để đi về hướng trung tâm xã E thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 81L1-100.73 do Ksor Y điều khiển đang lưu thông theo hướng từ xã E đi thị trấn E, huyện E. Hậu quả làm Ksor Y chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định tử thi trên hồ sơ số 25/KLTTHS-PY ngày 22/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: nguyên nhân chết của Ksor Y là chấn thương cột sống cổ nặng (gãy đoạn C2, C3), chấn thương ngực kín nặng, nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại Văn bản số 34/TL-GĐTN ngày 25/12/2024 của Trung tâm Đ có nội dung: Xe máy cày cần giám định không có thông số kỹ thuật cụ thể trên dữ liệu của Cục Đ1 nên không thể xác định được phương tiện có phải tự lắp ráp hoặc tự cải tạo. Vì vậy, Trung tâm từ chối giám định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: những bộ phận hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát số 81L1-100.73 trị giá 11.080.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 15/4/2025 của Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk (nay là Toà án nhân dân Khu vực 9 - Đắk Lắk) quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ksor H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ksor H 03 năm tù.

Ngày 24 và ngày 25/4/2025 bị cáo Ksor H và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nay J, bà K H Phi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Ksor H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ksor H về tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình của bị hại số tiền 50.000.000 đồng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng, được đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn xin bãi nại nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn đảm bảo được tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ksor H và đại diện hợp pháp của bị hại, áp dụng thêm khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ksor H và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nay J và bà Ksor H P. Sửa án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Ksor H.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ksor H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Ksor H không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 18 giờ ngày 14/10/2024, tại khu vực ngã ba đường nhánh giao nhau với đường Tỉnh lộ 15 thuộc buôn T, xã E, huyện E (nay là buôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk), bị cáo Ksor H điều khiển xe máy cày không biển kiểm soát lưu thông từ đường nhánh ra đường chính, do không tuân thủ quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ về nhường

đường cho xe đang lưu thông trên đường ưu tiên, nên đã để xe máy cày va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 81L1-100.73 do anh K Yur điều khiển, hậu quả làm anh Ksor Y tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ksor H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Ksor H và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nay J, bà Ksor H P.

Mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo được gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng bổ sung cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu thể hiện sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, điểm a, b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, không nhất thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo hưởng án treo, là biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình kết hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nay J, bà K H Phi, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

[4]. Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ksor H và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nay J, bà Ksor H P. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 15/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Đắk Lắk) về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ksor H 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 14/7/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3]. Về án phí: Bị cáo Ksor H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Khu vực 9 - Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 9 - Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 9 - Đắk Lắk;
- UBND xã Ea Hiao;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung